

**TOA AN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ HOÀI NHƠN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 283/2020/HNGĐ – ST  
Ngày: 17-8-2020  
V/v tranh chấp “Ly hôn, tranh chấp  
về nuôi con”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀI NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Minh Thành

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Phan Á

2. Bà Lê Thị Kim Hồng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Trần Tuyết Mai – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Chánh Thân – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2020 tại Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 225/2020/TLST- HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2020 về tranh chấp “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 138/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Cao Thị T, sinh năm 1988 (có mặt)

Hộ khẩu thường trú: Thôn MT, xã HM, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

Địa chỉ hiện nay: Thôn TT, xã ÁTT, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn A, sinh năm 1972 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn MT, xã HM, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

+ Theo đơn xin ly hôn và trình bày của nguyên đơn, chị Cao Thị T là: Chị và anh Nguyễn Văn A kết hôn vào năm 2016, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã HM, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định. Trong thời gian sống chung, vợ chồng chị bất đồng quan điểm nên thường xuyên cãi nhau, anh A thường xuyên đánh đập chị. Vợ chồng đã không sống chung được một thời gian. Nay chị thấy tình cảm không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh A.

Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Bình A – sinh ngày 13/9/2018. Khi ly hôn, chị yêu cầu nuôi con, yêu cầu anh A cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung: Vợ chồng đã tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

+ Theo trình bày của bị đơn, anh Nguyễn Văn A là: Quan hệ hôn nhân như chị T trình bày là đúng. Vợ chồng không có mâu thuẫn gì nhiều, chị T thường xuyên bỏ nhà đi, anh không có đánh đập chị T. Nay con chung còn nhỏ nên anh không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Có 01 con chung như chị T trình bày là đúng. Trường hợp ly hôn, anh A yêu cầu nuôi con, không yêu cầu chị T cấp dưỡng cho con.

Về tài sản chung: Vợ chồng đã tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

+ Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là phù hợp quy định của pháp luật.

Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Cao Thị T, chị T được ly hôn anh Nguyễn Văn A. Giao con chung tên Nguyễn Bình A – sinh ngày 13/9/2018 cho anh chị Cao Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, buộc anh Nguyễn Văn A cấp dưỡng cho cháu Nguyễn Bình A 1.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi; về tài sản chung: Không yêu cầu, về nợ chung: không có, về án phí: các đương sự chịu theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về hôn nhân: Chị Cao Thị T và anh Nguyễn Văn A kết hôn năm 2016, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã HM, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay anh A đều không đồng ý ly hôn, anh A muốn vợ chồng đoàn tụ để nuôi dạy con cái. Anh A cho rằng những mâu thuẫn giữa vợ chồng là không lớn và vì chị T hay bỏ nhà đi nên những mâu thuẫn này mới ngày càng trầm trọng hơn. Anh không đánh chị T như chị T trình bày. Tại phiên tòa, chị T vẫn giữ nguyên ý kiến, kiên quyết yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh A.

Hội đồng xét xử thấy rằng: Anh A muốn vợ chồng đoàn tụ nhưng bản thân anh không có cách thức, việc làm cụ thể để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Vợ chồng sống mỗi người một nơi đã được một thời gian. Qua xác minh tại địa phương thấy rằng những mâu thuẫn giữa chị T và anh A trong cuộc sống chung là có thật. Vì phát sinh mâu thuẫn nên chị Cao Thị T đã có đơn yêu cầu ban nhân dân thôn MT hòa giải và công an xã HM giải quyết tranh chấp nhưng đều không thành.

Từ đó, có thể thấy rằng tình cảm giữa chị T và anh A đã không còn, hôn nhân giữa hai bên đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận cho chị T và anh A là phù hợp với thực tế và đúng qui định của pháp luật.

[2] Về con chung: Có một con chung tên Nguyễn Bình A, sinh ngày 13/9/2018. Cả chị T và anh A đều yêu cầu nuôi con. Xét thấy, cháu A còn nhỏ

tuổi (chưa được 36 tháng), cháu rất cần sự chăm sóc hàng ngày của mẹ. Theo quy định tại khoản 3, điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình thì “Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi,...”. Do đó, giao cháu A cho chị Cao Thị T trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về cấp dưỡng cho con: Chị Cao Thị T yêu cầu anh Nguyễn Văn A cấp dưỡng cho con 1.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Xét thấy, anh A là giáo viên, có thu nhập ổn định, mức cấp dưỡng này là phù hợp với điều kiện kinh tế của anh A. Do đó, chấp nhận yêu cầu về mức cấp dưỡng của chị T đối với anh A.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu nên tòa không xem xét.

[5] Về án phí:

- Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Cao Thị T phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng sung công quỹ Nhà nước.

- Án phí cấp dưỡng cho con: Anh Nguyễn Văn A phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng sung công quỹ Nhà nước.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn là phù hợp và đúng quy định pháp luật nên được chấp nhận.

*Vì những lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 147, Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 116 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ các Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Tuyên xử:*

1/ Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Cao Thị T. Chị Cao Thị T được ly hôn anh Nguyễn Văn A.

2/ Về con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Bình A, sinh ngày 13/9/2018 cho chị Cao Thị T trực tiếp nuôi dưỡng.

3/ Về cấp dưỡng cho con: Anh Nguyễn Văn A cấp dưỡng cho cháu Nguyễn Bình A mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

*Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.*

4/ Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

5/ Về án phí:

- Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Cao Thị T nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng sung vào ngân sách Nhà nước.

- Án phí cấp dưỡng cho con: Anh Nguyễn Văn A phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng sung công quỹ Nhà nước.

Chị Cao Thị T đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009797 ngày 27 tháng 5 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hoài Nhơn nên được khấu trừ. Chị Cao Thị T đã nộp đủ.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại Ủy ban nhân dân nơi đương sự vắng mặt cư trú để Tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2, Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30, Luật thi hành án Dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Đương sự.
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn.
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Minh Thành**

**Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Trương Thị Diện**

**Nguyễn Hữu Phước**

**Trần Minh Thành**











